

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13-4-2022
V/v không công nhận vợ chồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp về nuôi con, chia tài sản của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị Thúy H; nơi cư trú: Số 752 T, phường K, quận L, thành phố H;

- *Bị đơn:* Ông Đặng Thế P; nơi cư trú: Số 12/29/98 D, phường D, quận L, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 04 tháng 01 năm 2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là bà Lương Thị Thúy H trình bày:

Bà Lương Thị Thúy H và ông Đặng Thế P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 nhưng không đăng ký kết hôn. Đến nay có một con chung.

Quá trình chung sống, hai bên không có tiếng nói chung, không phù hợp với nhau về quan điểm sống, cách sống nên từ năm 2020 đến nay hai bên đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai về mọi mặt. Nay bà H xác định hai bên mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận ông bà là vợ chồng.

Về con chung: Bà H và ông P có một con chung là Đặng P Anh, sinh ngày 06/3/2006. Bà H đề nghị Tòa án giải quyết giao con cho bà nuôi đến khi con thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà H và ông P không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và tại phiên hòa giải, ông Đặng Thế P nhất trí với trình bày và quan điểm của bà Lương Thị Thúy H về điều kiện, hoàn cảnh chung sống, con chung, tài sản chung. Về quan hệ hôn nhân, ông đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận ông và bà H là vợ chồng; con chung là Đặng P Anh, sinh ngày 06/3/2006 hiện đang sống cùng với mẹ, ông đồng ý tiếp tục giao con cho bà H trực tiếp nuôi con đến khi con thành niên; việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận; tài sản chung do hai bên không có tài sản gì chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình xác minh tại địa P cho thấy bà Lương Thị Thúy H và ông Đặng Thế P chưa thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục về pháp luật tố tụng tại phiên tòa; các đương sự chấp hành đúng các quy định về pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Bà Lương Thị Thúy H và ông Đặng Thế P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Do vậy, đến nay cả hai bên xác định tình cảm không còn và cùng có yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì cần xem xét giải quyết không công nhận bà Lương Thị Thúy H và ông Đặng Thế P là vợ chồng.

Về con chung: Bà H và ông P có 01 con chung là Đặng P Anh, sinh ngày 06/3/2006, hai bên nhất trí giao con cho bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con thành niên, việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận. Xét thỏa thuận của hai bên là phù hợp với thực tế và quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

Về tài sản chung: Bà H và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không

xét.

Về án phí: Bà Lương Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về nuôi con, chia tài sản của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 7 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; theo đơn khởi kiện, trình bày của đương sự và xác nhận của chính quyền địa P nơi cư trú thể hiện: Ông Đặng Thế P, sinh năm 1971 có nơi cư trú tại số 12/29/98 Đình Đông, phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Căn cứ các điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn là ông Đặng Thế P vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Đặng Thế P.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Thúy H và ông Đặng Thế P chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

[4] Quá trình chung sống hai bên nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cách sống nên đã ly thân từ năm 2000 đến nay. Tại các buổi làm việc tại Tòa án, các bên đều trình bày mâu thuẫn đã trầm trọng và đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận vợ chồng. Quá trình xác minh cho thấy đến nay bà H và ông P chưa thực hiện đăng ký kết hôn. Xét nguyện vọng của bà H và ông P là tự nguyện, phù hợp với thực tế, cần chấp nhận và giải quyết không công nhận ông bà là vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Bà H và ông P có một con chung là Đặng P Anh, sinh ngày 06/3/2006. Cháu P Anh có nguyện vọng được sống với mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, bà H và ông P nhất trí giao con chung cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thỏa thuận của hai bên là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về tài sản chung: Bà H và ông P trình bày ông bà không có tài sản gì chung, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bà H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Lương Thị Thúy H và ông Đặng Thế P là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung là Đặng P Anh, sinh ngày 06/3/2006 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Lương Thị Thúy H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà H đã nộp đủ số tiền án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005227 ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- Chi cục THADS Q.Lê Chân;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thùy Linh